

Số: 137/2022/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 20 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2022/TLST-HN&GD ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm: 199x;

Địa chỉ: TDP H Đ, phường H T, TP P Y, tỉnh T N.

+ *Bị đơn*: Anh Lưu Văn Đ; sinh năm: 198x;

Địa chỉ: TDP C P, phường T P, TP P Y, tỉnh T N.

Hiện đang chấp hành án tại Đội xx, Phân trại số x, Trại giam P S 4.

Căn cứ các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Văn Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Văn Đ thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Lan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lưu Đức Q, sinh ngày 0x/1x/201x đến khi cháu Lưu Đức Q đủ 18 tuổi.

Anh Lưu Văn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Đ vì chị L không yêu cầu.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay chung*: Các đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Văn Đ thỏa thuận: chị Lan chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0002199 ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị Nguyễn Thị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tp. Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND p. Tiên Phong;
- Chi cục THADS tp. Phổ Yên;
- Chị L, anh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Lộc